

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG**

Số:277/BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đăk Song, ngày 15 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo Quý II và 6 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn huyện Đăk Song

Thực hiện Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/03/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Công văn số 565/TTr-P1, ngày 06/6/2022 của Thanh tra tỉnh Đăk Nông về việc báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý II và 6 tháng đầu năm 2022, UBND huyện Đăk Song báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn trong tháng 6 đầu năm 2022 có xu hướng tăng so với cùng kỳ năm 2021.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

Do dự án Điện gió trên địa bàn huyện đang tiến hành thi công, tình hình biến động của đất đai dẫn đến việc phát sinh đơn thư.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Quý II năm 2021

1.1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)

a) Kết quả tiếp công dân: đã tiến hành tiếp 135 lượt với 139 người đến khiếu nại, tố cáo; số vụ việc: 135 vụ (tiếp lần đầu: 135 vụ, tiếp nhiều lần: 0 vụ); số đoàn đông người được tiếp: 0, trong đó:

- Tại trụ sở tiếp công dân của UBND các xã, thị trấn tiếp 97 lượt với 97 người đến khiếu nại, tố cáo; số vụ việc: 97 vụ (tiếp lần đầu: 97 vụ, tiếp nhiều lần: 0 vụ); số đoàn đông người được tiếp: 0.

+ Tiếp thường xuyên: 56 lượt với 56 người;

+ Lãnh đạo UBND các xã, thị trấn tiếp định kỳ và đột xuất: 41 lượt với 41 người

- Tại trụ sở tiếp công dân của huyện đã tiến hành tiếp 38 lượt với 42 người đến khiếu nại, tố cáo; số vụ việc: 38 vụ (tiếp lần đầu: 38 vụ, tiếp nhiều lần: 0 vụ); số đoàn đông người được tiếp: 0 đoàn.

- + Tiếp thường xuyên: 33 lượt với 33 người;
- + Lãnh đạo UBND huyện tiếp định kỳ và đột xuất: 05 lượt với 09 người
- b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân
 - Phân loại theo nội dung: 119 đơn/ 135 vụ việc
 - + Khiếu nại: 0
 - + Tố cáo: 0
 - + Phản ánh, kiến nghị: 119 đơn/ 135 vụ việc
 - Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:
 - + Thuộc thẩm quyền: 108 đơn/ 124 vụ việc
 - + Không thuộc thẩm quyền: 11 đơn/ 11 vụ việc

1.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

a) Tổng số đơn: trong quý II năm 2022, huyện Đăk Song đã tiếp nhận 161 đơn với 153 vụ việc gồm: 01 đơn / 01 vụ khiếu nại, 05 đơn/ 04 vụ tố cáo, 155 đơn/ 148 vụ kiến nghị, phản ánh (*trong đó có 01 vụ khiếu nại và 02 đơn/02 vụ tố cáo từ kỳ trước chuyển qua*)

- Số đơn đã xử lý: 161 đơn/ Tổng số đơn tiếp nhận: 161 đơn;
- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 153 đơn/153 vụ.

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:
 - + Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 01 đơn/ 01 vụ
 - + Số đơn, số vụ việc tố cáo: 04 đơn/ 04 vụ
 - + Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 148 đơn/148 vụ
- Phân loại theo tình trạng giải quyết
 - + Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 127 đơn/ 127 vụ
 - + Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 26 đơn/ 26 vụ
 - + Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 126 đơn/ 126 vụ
- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 27 đơn/ 27 vụ

1.3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

UBND huyện, UBND các xã thị trấn đã giải quyết 104 vụ việc, đang giải quyết 22 vụ việc, tỷ lệ giải quyết: 82%

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ): 01 đơn/01 vụ UBND huyện đã giải quyết (tại Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 16/5/2022 về việc

giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đức Mác, địa chỉ tại tổ 3, thị trấn Kiến Đức, huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông), phân tích kết quả: 01 vụ khiếu nại sai.

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ): 02 đơn/ 02 vụ (UBND xã Đăk N'Drung đang giải quyết)

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh: đã giải quyết 103 vụ việc, đang giải quyết 20 vụ việc, tỷ lệ 81%.

Nội dung đơn gồm: tố cáo hành vi hành chính, khiếu nại việc giải quyết đơn của công dân.

1.4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)

1.5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Ngày 29/3/2022, UBND huyện ban hành Công văn số 818/UBND-TTr về việc tăng cường thực hiện các quy định về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

c) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm:

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra: 01 cuộc

- Số đơn vị được thanh tra, kiểm tra trách nhiệm: 01 đơn vị (UBND xã Thuận Hà)

- Tổng số cuộc kết thúc thanh tra, kiểm tra:

- Kết quả thanh tra, kiểm tra:

2. 06 tháng đầu năm 2022

2.1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)

a) Kết quả tiếp công dân: đã tiến hành tiếp 205 lượt với 261 người đến khiếu nại, tố cáo; số vụ việc: 205 vụ (tiếp lần đầu: 205 vụ, tiếp nhiều lần: 0 vụ); số đoàn đông người được tiếp (số đoàn: 01 đoàn, số người: 50 người, tiếp lần đầu: 01 vụ, tiếp nhiều lần: 0 vụ), trong đó:

- Tại trụ sở tiếp công dân của UBND các xã, thị trấn tiếp 138 lượt với 187 người đến khiếu nại, tố cáo; số vụ việc: 138 (tiếp lần đầu: 138, tiếp nhiều lần: 0); số đoàn đông người được tiếp: (số đoàn: 01 đoàn, số người: 50 người, tiếp lần đầu: 01 vụ, tiếp nhiều lần: 0 vụ)

+ Tiếp thường xuyên: 85 lượt với 85 người;

+ Lãnh đạo UBND các xã, thị trấn tiếp định kỳ và đột xuất: 53 lượt với 102 người

- Tại trụ sở tiếp công dân của huyện đã tiến hành tiếp 67 lượt với 74 người đến khiếu nại, tố cáo; số vụ việc: 67 vụ (tiếp lần đầu: 67 vụ, tiếp nhiều lần: 0 vụ); số đoàn

đồng người được tiếp (số đoàn: 0 đoàn, số người: 0 người, tiếp lần đầu: 0 vụ, tiếp nhiều lần: 0 vụ).

- Tiếp thường xuyên: 62 lượt với 65 người;
- + Lãnh đạo UBND huyện tiếp định kỳ và đột xuất: 05 lượt với 09 người
- b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân
 - Phân loại theo nội dung: 189 đơn/ 204 vụ
 - + Khiếu nại: 0 vụ
 - + Tố cáo: 0 vụ
 - + Phản ánh, kiến nghị: 189 đơn/ 204 vụ
 - Phân loại theo thẩm quyền giải quyết;
 - + Thuộc thẩm quyền: 167 đơn/ 182 vụ việc
 - + Không thuộc thẩm quyền: 22 đơn/ 22 vụ việc

2.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

a) Tổng số đơn: trong 6 tháng đầu năm 2022, trên địa bàn huyện tiếp nhận 272 đơn/255 vụ việc, gồm: 01 đơn/ 01 vụ khiếu nại, 09 đơn/ 06 vụ tố cáo, 262 đơn/ 248 vụ kiến nghị, phản ánh.

- Số đơn đã xử lý: 272 đơn/ Tổng số đơn tiếp nhận: 272 đơn;
- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 255 đơn.

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:
 - + Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 01 đơn/ 01 vụ
 - + Số đơn, số vụ việc tố cáo: 06 đơn/ 06 vụ tố cáo
 - + Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 248 đơn/ 248 vụ
- Phân loại theo tình trạng giải quyết
 - + Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 229 đơn/ 229 vụ
 - + Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 26 đơn/ 26 vụ
 - + Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0 vụ

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 193 đơn/ 193 vụ
- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 62 đơn/ 62 vụ

2.3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

UBND huyện đã giải quyết 171 vụ việc, đang giải quyết 22 vụ việc, tỷ lệ giải

quyết: 88%

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

- Tổng số đơn khiếu nại: 01 đơn/ 01 vụ, đã giải quyết xong 01 vụ, tỷ lệ 100%

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu: 01 vụ đã giải quyết xong tại Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 16/5/2022 về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đức Mác, địa chỉ tại tổ 3, thị trấn Kiến Đức, huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông), 01 vụ khiếu nại sai.

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: đang thực hiện

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ): 02 đơn/ 02 vụ (UBND xã Đăk N'Drung đang giải quyết)

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh: đã giải quyết xong 170 vụ việc, đang giải quyết 20 vụ việc.

Nội dung đơn gồm: khiếu nại việc giải quyết đơn thư, tố cáo hành vi hành chính, kiến nghị liên quan đến việc đèn bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng liên quan đến dự án Điện gió, việc lấn chiếm đất đai của các hộ dân, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất rừng Cảnh quan Quốc lộ 14

2.4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)

2.5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Ngày 24/01/2022, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 26/KH-UBND về việc tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022;

- Ngày 26/01/2022, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 33/KH-UBND về việc tiếp công dân và xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo trước, trong, sau Tết nguyên đán Nhâm dần năm 2022;

- Ngày 29/3/2022, UBND huyện ban hành Công văn số 818/UBND-TTr về việc tăng cường thực hiện các quy định về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Số văn bản ban hành mới, sửa đổi bổ sung, hủy bỏ:

- Tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (số lớp, số người).

c) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm:

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra: 01 cuộc

- Số đơn vị được thanh tra, kiểm tra trách nhiệm: 01 đơn vị (UBND xã Thuận Hà)

- Tổng số cuộc kết thúc thanh tra, kiểm tra:
- Kết quả thanh tra, kiểm tra:

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Dưới sự lãnh đạo, điều hành của Ban Thường vụ Huyện ủy, Hội đồng nhân dân và UBND huyện, các cấp uỷ đảng, chính quyền địa phương, lãnh đạo phòng, ban, ngành nhận thức đúng đắn về trách nhiệm và thẩm quyền đã chỉ đạo các cơ quan tham mưu tập trung rà soát giải quyết dứt điểm những vụ khiếu nại, tố cáo còn tồn đọng và mới phát sinh nên công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thời gian qua đã bám sát được tình hình thực tiễn về khiếu nại, tố cáo và có sự tập trung, quyết liệt hơn. Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đã kiến nghị xử lý nghiêm minh những cán bộ vi phạm, khôi phục được quyền và lợi ích hợp pháp cho công dân, thu hồi được tiền và tài sản cho nhà nước. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo cũng được chú trọng.

- Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, nhưng các cơ quan chức năng trong huyện luôn quan tâm đến công tác tiếp công dân, cụ thể đã bố trí trụ sở tiếp dân ở địa điểm thuận tiện, trang thiết bị, cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện cần thiết để công dân đến trình bày khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được dễ dàng, thuận lợi. Quy định rõ thời gian tiếp công dân, lịch tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo.

2. Tồn tại, hạn chế

Một số đơn vị chưa coi trọng việc phối hợp với các đoàn thể quần chúng, chưa làm tốt việc hòa giải tranh chấp trong nội bộ nhân dân về khiếu kiện mới phát sinh. Việc chấp hành quy định về trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại chưa đúng quy định.

3. Nguyên nhân

Nguyên nhân cơ bản là do vai trò của chính quyền, đoàn thể chính trị và các cơ quan chuyên môn chưa quan tâm đến công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động, còn nặng về biện pháp hành chính nên kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa đạt được hiệu quả cao.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới, tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện Đăk Song vẫn diễn ra phức tạp do nhận thức của người dân về thẩm quyền giải quyết đơn thư chưa đúng, dẫn đến việc gửi đơn không đúng thẩm quyền nên tình hình khiếu nại, tố cáo tại địa phương thời gian tới vẫn diễn ra nhiều.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

- Tiếp tục quán triệt sâu rộng tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị và Chỉ thị 14-CT/HU, ngày 13/12/2016 của Huyện ủy Đăk Song về tăng

cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Sử dụng thường xuyên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, uốn nắn kịp thời những tồn tại nhằm nâng cao trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan Nhà nước trong công tác thanh tra, công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kết hợp với rà soát, chỉ đạo hướng dẫn giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác tiếp công dân, xử lý và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Tiếp tục quán triệt sâu rộng tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Tiếp công dân;

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, việc tuyên truyền giáo dục phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, có chiều sâu;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh nâng cao trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan Nhà nước trong giải quyết khiếu nại, tố cáo, kết hợp với rà soát, chỉ đạo hướng dẫn giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài. Quá trình thanh tra, kiểm tra cần phối hợp với Ủy ban kiểm tra để xem xét trách nhiệm những nơi làm không đúng.

Trên đây là kết quả công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư; giải quyết khiếu nại, tố cáo quý II, 6 tháng đầu năm 2022 và nhiệm vụ công tác quý III và 6 tháng cuối năm 2022, UBND huyện Đăk Song báo cáo Thanh tra tỉnh tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông biết để có ý kiến chỉ đạo.

Not nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- CT, Các PCT UBND huyện;
- Vụ HĐND&UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Ban tiếp công dân huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu VT.

Q. CHỦ TỊCH



Võ Quốc Tuấn

KIẾN NGHỊ
ĐỀ XUẤT

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CỘNG DÂN THƯỜNG XUYÊN, ĐỊNH KỲ VÀ ĐÓT XUẤT QUÝ II VÀ 6 THÁNG NĂM 2022

Số liệu Quý II tính từ ngày 15/3/2022 đến ngày 13/6/2022

Số liệu 06 tháng tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 13/6/2022

...em theo Báo cáo số 01/BC-UBND ngày 15/6/2022 của UBND huyện Đăk Song.

TỔNG HỢP KẾT QUẢ PHÂN LOẠI, XỬ LÝ ĐƠN QUA TIẾP CÔNG DÂN QUÝ II VÀ 6 THÁNG NĂM 2021

Số liệu Quý II tính từ ngày 15/3/2022 đến ngày 13/6/2022

Số liệu 06 tháng tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 13/6/2022

(Kèm theo Báo cáo số 15.../BC-UBND ngày 15.../6/2022 của UBND huyện Đăk Song)

Đơn vị	Tổng số đơn nhận được qua tiếp công dân	Tổng số vụ việc được tiếp	Phân loại theo nội dung						Phân loại theo thẩm quyền						Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn	Ghi chú			
			Khiếu nại		Tố cáo		Phản ánh, kiến nghị		Thuộc thẩm quyền		Không thuộc thẩm quyền								
			Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Tổng	Hướng dẫn	Chuyển đơn	Đơn đốc giải quyết				
			MS	1=3+5+7=9+11	2=4+6+8=10+12	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
Quý II																			
Xã	91	97						91	97	91	97	0	0		0				
Phòng, ban	0	0										0	0						
Huyện	28	38						28	38	17	27	11	11		11				
Tổng	119	135	0	0	0	0	119	135	108	124	11	11	0	11	0	0			
06 tháng								119	137	118	136	1	1	1					
Xã	119	137						119	137	118	136	1	1	1					
Phòng, ban	0	0										0	0						
Huyện	70	67						70	67	49	46	21	21		21				
Tổng	189	204	0	0	0	0	189	204	167	182	22	22	1	21	0	0			

Xã	119	137					119	137	118	136	1	1	1					
Phòng, ban	0	0									0	0						
Huyện	70	67					70	67	49	46	21	21		21				
Tổng	189	204	0	0	0	0	189	204	167	182	22	22	1	21	0	0		

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN QUÝ II VÀ 6 THÁNG NĂM 2021

Số liệu Quý II tính từ ngày 15/3/2022 đến ngày 13/6/2022

Số liệu 06 tháng tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 13/6/2022

(Kèm theo Báo cáo số: 01/BC-UBND ngày 15/6/2022 của UBND huyện Đăk Song)



Đơn vị	Tổng số đơn	Kỳ trước chuyển sang			Tiếp nhận trong kỳ			Đủ điều kiện xử lý	Phân loại đơn theo nội dung	Phân loại đơn theo tình trạng giải quyết			Kết quả xử lý đơn							Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn	Ghi chú							
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn có một người đứng tên	Đơn khác	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn có một người đứng tên	Đơn khác			Số đơn đã xử lý	Số đơn	Số vụ việc	Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Đã giải quyết	Đang giải quyết	Chưa giải quyết	Đơn thuộc thẩm quyền			Đơn không thuộc thẩm quyền						
		Lần đầu	Nhiều lần							Lần đầu	Nhiều lần				Lần đầu	Nhiều lần	Tổng số	Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Tổng số	Hướng dẫn	Chuyển đơn	Đôn đốc giải quyết				
MS	1=2+3+...+7	2	3	4	5	6	7	8	9=11+12+13=14+15+16+	10	11	12	13	14	15	16	17	18 = 19+20+21	19	20	21	22 = 23+24+25	23	24	25	26		
Quý II																												
Xã	98		2		0	96		98	95	95		2	93	75		20	0	95		2	93	0						
Phòng, ban	0								0								0	0			0							
Huyện	63		1		1	61		63	58	58	1	2	55	52		6	0	31	1		30	27		27				
Tổng	161	0	3	0	1	157	0	161	153	153	1	4	148	127	0	26	0	126	1	2	123	27	0	27	0	0		
06 tháng																												
Xã	139		2			137		139	139	139		2	137	119		20	0	138		2	136	1	1					
Phòng, ban	0								0								0	0			0							
Huyện	133				1	132		133	116	116	1	4	111	110		6	0	55	1		54	61		61	0	0		
Tổng	272	0	2	0	1	269	0	272	255	255	1	6	248	229	0	26	0	193	1	2	190	62	1	61	0	0		

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN KHIÉU NAI QUÝ II VÀ 6 THÁNG NĂM 2021

Số liệu Quý II tính từ ngày 15/3/2022 đến ngày 13/6/2022

Số liệu 06 tháng tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 13/6/2022

(Kèm theo Báo cáo số: 15/BC-UBND ngày 15/6/2022 của UBND huyện Đăk Song)

Đơn vị	Tổng số đơn	Đơn kí trước chuyển sang		Đơn tiếp nhận đơn trong kỳ		Đơn đã xử lý			Đã điều kiện		Phân loại vụ việc theo nội dung				Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết				Kết quả xử lý						Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn	Ghi chú					
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Tổng	đơn kí trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tu phap	Lĩnh vực Đảng, đoàn thể	Lĩnh vực khác	Dã giải quyết	Đang giải quyết	Chưa giải quyết	Vụ việc thuộc thẩm quyền	Vụ việc không thuộc thẩm quyền	Tổng	Lần đầu	Lần 2	Tổng	Hướng dẫn	Chuyển đơn	Dòn đốc giải quyết					
											Tổng	Che độ, chính sách	Đất đai, nhà cửa	Khác	Lần đầu	Lần 2	Dã có bàn án của tòa	Tổng	Lần đầu	Lần 2	Tổng										
MS	1=2+..+5	2	3	4	5	6=7+8	7	8	9	10=11+15+16+17=1	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23=24+25	24	25	26 = 27+28+29	27	28	29	30	31
<i>Quý II</i>																															
Xã	0					0				0										0	0			0							
Phòng, ban	0					0				0										0	0			0							
Huyện	1	1				1	1		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	1	1	1	0	0			
Tổng	1	1	0	0	0	1	1	0	1	1	1	0	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0			
<i>06 tháng</i>																															
Xã	0					0				0										0	0			0							
Phòng, ban	0					0				0										0	0			0							
Huyện	1					1	1		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	0	0	0	0	0			
Tổng	1	0	0	0	1	1	0	1	1	1	1	0	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0			



TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN TÓ CÁO QUÝ II VÀ 6 THÁNG NĂM 2021

Số liệu Quý II tính từ ngày 15/3/2022 đến ngày 13/6/2022

Số liệu 06 tháng tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 13/6/2022

(Kèm theo Báo cáo số 277./BC-UBND ngày 15/6/2022 của UBND huyện Đăk Song)

Đơn vị	Tổng số đơn	Đơn ký trước chuyển sang			Đơn tiếp nhận đơn trong kỳ			Đơn đã xử lý			Đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung							Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết				Kết quả xử lý						Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn	Ghi chú			
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Tổng	Đơn ký trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Tổng cộng	Lĩnh vực hành chính	Tham nhũng	Lĩnh vực Tư pháp	Lĩnh vực Đảng, đoàn thể	Lĩnh vực khác	Chưa giải quyết, trong hạn	Đang giải quyết	Đã có kết luận giải quyết	Tổ cáo tiếp	Vụ việc thuộc thẩm quyền	Vụ việc không thuộc thẩm quyền	Tổng số	Hướng dẫn	Chuyển đơn	Đôn đốc giải quyết						
														Đất đai, nhà cửa	Công chức, công vụ	Khác																		
MS	1=2+...+7	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=13+18+..+21=22+...+25=26+29	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26 = 27+28	27	28	29=30+31+32	30	31	32	33	34
<i>Quý II</i>																																		
Xã	2	2				2	2		2	2	2			2					0	2			2	2		0								
Phòng, ban	0					0			0										0		0		0	0		0								
Huyện	3				3	3	2	2										2	0	0	2		0	0	2	2	0	2	0	0				
Tổng	5	0	2	0	0	3	0	5	2	3	4	4	2	0	0	2	0	0	0	2	0	0	4	0	0	2	2	0	2	0				
<i>06 tháng</i>																																		
Xã	2	2				2	2		2	2	2			2					0	2			2	2		0								
Phòng, ban	0					0			0										0		0		0	0		0								
Huyện	7				7	7	4	4	2		2			2				2	0	4		0	0	4	0	4	0	4	0	0				
Tổng	9	0	2	0	0	7	0	9	2	7	6	6	4	0	0	4	0	0	0	2	0	0	6	0	0	2	2	0	4	0				

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH QUÝ II VÀ 6 THÁNG NĂM 2021

Số liệu Quý II tính từ ngày 15/3/2022 đến ngày 13/6/2022

Số liệu 06 tháng tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 13/6/2022

Kèm theo Báo cáo số 271/BC-UBND ngày 15/6/2022 của UBND huyện Đăk Song)

Đơn vị	Tổng số đơn	Đơn kí trước chuyển sang			Đơn tiếp nhận đơn trong kỳ			Đã xử lý trong kỳ			Đã điều kiện xử lý			Phân loại vụ việc theo nội dung			Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết			Kết quả xử lý			Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn	Ghi chú	
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Tổng số	Đơn kí trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Chế độ, chính sách	Đất đai	Tư pháp	Khác	Đã được giải quyết	Đang giải quyết	Chưa được giải quyết	Vụ việc không thuộc thẩm quyền	Tổng số	Chuyển đơn	Đôn đốc giải quyết		
MS	1=2+..+7	2	3	4	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12=13+..+16=17+..+19=20+21	13	14	15	16	17	18	19	20	21=22+23	22	23	24	25

Quý II

Xã	96				96		96	93	93	9	72		12	75	18	0	93	0							
Phòng, ban	0						0			0							0	0							
Huyện	59				1	58		59	55	55		32	4	19	51	4	0	30	25	25					
Tổng	155	0	0	0	1	154	0	155	155	148	148	9	104	4	31	126	22	0	123	25	25	0	0		
06 tháng																									

Xã	137		0		137		137		137	137	137	16	99		22	119	18	0	136	1	1			
Phòng, ban	0						0			0								0	0	0	0			
Huyện	125				1	124		129	129	111	111	2	77		32	107	4	0	54	57	57			
Tổng	262	0	0	0	1	261	0	266	0	266	248	248	18	176	0	54	226	22	0	190	58	58	0	0

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI THUỘC THẨM QUYỀN QUÝ II VÀ 6 THÁNG NĂM 2021

Số liệu Quý II tính từ ngày 15/3/2022 đến ngày 13/6/2022

Số liệu 06 tháng tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 13/6/2022

(Kèm theo Báo cáo số 277/BC-UBND ngày 15/6/2022 của UBND huyện Đăk Song)

Đơn vị	Đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền			Tổng số vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền	Kết quả giải quyết															Phân tích kết quả giải quyết (vụ việc)						Ghi chú		
	Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Tiếp nhận trong kỳ		Đã giải quyết		Kiên nghị thu hồi cho NN		Trả lại cho tổ chức, cá nhân						Kiên nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra			Giải quyết lần đầu			Giải quyết lần 2		Chấp hành thời hạn giải quyết			
					Số vụ việc giải quyết bằng QĐ hành chính	Số vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục	Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Tổ chức	Cá nhân	Số tổ chức được trả lại quyền lợi	Số cá nhân bị kiến nghị xử lý	Tổng số người bị kiến nghị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Tổng số người	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Khiếu nại đúng	Khiếu nại sai	Khiếu nại đúng một phần	Công nhận QĐ g/q lần đầu	Hủy, sửa QĐ g/q lần đầu	Đúng quy định	Không đúng quy định				
MS	1=2+3	2	3	4	5=20+..24	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	

Quý II

Xã	0				0																						
Phòng, ban	0				0																						
Huyện	1	1		1	1																						
Tổng	1	1	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	1
06 tháng																											
Xã	0				0																						
Phòng, ban	0				0																						
Huyện	1	1		1	1																						
Tổng	1	1	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	1

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI QUÝ II VÀ 6 THÁNG NĂM 2021

Số liệu Quý II tính từ ngày 15/3/2022 đến ngày 13/6/2022

Số liệu 06 tháng tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 13/6/2022

(Kèm theo Báo cáo số 877/BC-UBND ngày 15/6/2022 của UBND huyện Đăk Song)

Đơn vị	Tổng số quyết định phải thực hiện trong kỳ	Số quyết định đã thực hiện xong	Thu hồi cho nhà nước				Trả lại cho tổ chức, cá nhân								Đã xử lý hành chính		Đã khởi tố		Ghi chú	
			Phải thu		Đã thu		Phải trả				Đã trả				Tổng số người bị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Số người		
			Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Tổ chức		Cá nhân		Tổ chức		Cá nhân							
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TỐ CÁO THUỘC THẨM QUYỀN QUÝ II VÀ 6 THÁNG NĂM 2022

Số liệu Quý II/2022 tính từ ngày 15/3/2022 đến ngày 13/6/2022
Số liệu 6 tháng/2022 tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 13/6/2022
(Kèm theo Báo cáo số 277/BC-UBND ngày 15/6/2022 của UBND huyện Đăk Song)

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN NỘI DUNG TÓ CÁO QUÝ II VÀ 6 THÁNG NĂM 2021

Số liệu Quý II tính từ ngày 15/3/2022 đến ngày 13/6/2022

Số liệu 06 tháng tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 13/6/2022

(Kèm theo Báo cáo số 27/BC-UBND ngày 15/6/2022 của UBND huyện Đăk Song)

Đơn vị	Tổng số kết luận phải thực hiện	Số kết luận đi thực hiện xong	Thu hồi cho Nhà nước				Trả lại cho tổ chức, cá nhân												Đã xử lý hành chính			Đã khởi tố			Ghi chú
			Phải thu		Đã thu		Phải trả						Đã trả						Tổng số tổ chức bị xử lý	Tổng số cá nhân bị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Số đối tượng	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	
			Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Số tổ chức phải được trả lại quyền lợi	Số cá nhân phải được trả lại quyền lợi	Tổ chức		Cá nhân		Số tổ chức đã được trả lại quyền lợi	Số cá nhân đã được trả lại quyền lợi	Tổ chức		Cá nhân								
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25

Quy II

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG

Biểu số: 03/QLNN

TỔNG HỢP CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TIẾP CÔNG DÂN, KHIẾU NAI, TÓ CÁO QUÝ II VÀ 6 THÁNG NĂM 2021

Số liệu Quy Hết tính từ ngày 15/3/2022 đến ngày 13/6/2022

Số liệu 06 tháng tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 13/6/2022

(Kèm theo Báo cáo số 27/BC-UBND ngày 15/6/2022 của UBND huyện Đăk Song)

Đơn vị	Ban hành văn bản quản lý, chỉ đạo (Bộ, ngành, tỉnh, TP) về công tác TCD, KN, TC		Tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về TCD, KN, TC		Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm								Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử lý về thanh tra trách nhiệm				Ghi chú			
	Số văn bản ban hành mới	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung	Số văn bản hủy bỏ	Số lớp	Số người	Thực hiện pháp luật về TCD, KN, TC		Số cuộc đã ban hành kết luận	Kiến nghị xử lý				Tổng số KLTT thực hiện	Đã xử lý hành chính		Đã khởi tố				
						Số cuộc	Số đơn vị		Hành chính		Chuyển CQ điều tra			Tỷ lệ	Cá nhân	Tỷ lệ	Cá nhân			
									Tỷ lệ	Cá nhân	Tỷ lệ	Cá nhân								
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18		

Ouv. II